

Số: 5 9 6 4 /BCT-DKT

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2025

V/v đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (Nghị quyết số 206/2025/QH15) và kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội, trên cơ sở đề xuất của PVN, Bộ Công Thương đã xây dựng và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.

Căn cứ Điều 5 Nghị quyết số 206/2025/QH15, Bộ Công Thương xin gửi quý Bộ hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí để thực hiện thẩm định và đăng tải lên Cổng Pháp luật quốc gia theo quy định.

Hồ sơ bao gồm:

- 1. Dự thảo Tờ trình Chính phủ;*
- 2. Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ;*
- 3. Bản so sánh quy định của dự thảo Nghị quyết của Chính phủ với các quy định hiện hành và lý do đề xuất điều chỉnh;*
- 4. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến các Bộ;*
- 5. Văn bản số 5680/CNNL-QLHĐ ngày 03 tháng 7 năm 2025 của PVN về việc giao PVN thực hiện một số nhiệm vụ trong hoạt động dầu khí.*

Bộ Công Thương trân trọng cảm ơn quý Bộ./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPCP;
- Báo Công Thương (để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử BCT);
- Vụ PC;
- PVN;
- Lưu: VT, DKT.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Long

Số: /TTr-BCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO**TỜ TRÌNH**

Về việc ban hành Nghị quyết của Chính phủ giao quyền cho Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (Nghị quyết số 206/2025/QH15) và kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội (Thông báo số 2211/TB-VPQH) về việc ủy quyền cho Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí, ngày 25/6/2025 Bộ Công Thương có Văn bản số 4630/BCT-DKT đề nghị PVN rà soát, đề xuất các nội dung giao quyền cho PVN phê duyệt trong hoạt động dầu khí.

Trên cơ sở báo cáo của PVN tại Văn bản số 5680/CNNL-QLHD ngày 03/7/2025 về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí, Bộ Công Thương kính báo cáo Chính phủ về việc ban hành Nghị quyết của Chính phủ giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (Nghị quyết) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT CHÍNH PHỦ**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Hiện nay, chủ trương của Đảng và Nhà nước là đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước nhằm khơi thông nguồn lực, tạo sự đột phá trong phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, đã nêu nhiệm vụ giải pháp về đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển, cụ thể: “Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp...” và “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ

trương tình gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính gắn với phân cấp, phân quyền tối đa...” (điểm 2 phần III).

Tại Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên, đã nêu mục tiêu tổng quát là: *“Củng cố, chuẩn bị tốt các yếu tố nền tảng nhằm thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, đánh dấu thời điểm đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, góp phần tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030. Năm 2025 tập trung thúc đẩy tăng trưởng với mục tiêu đạt 8% trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; phát triển hài hòa giữa kinh tế với xã hội và bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tạo tiền đề để tăng trưởng cao hơn trong các năm sau”* (điểm a Điều 1) và nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật: *“Tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh...”* (khoản 2.1 Điều 2)

Tại Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 15/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, đã nêu mục đích, yêu cầu: *“Trên cơ sở nguyên tắc phân định thẩm quyền được quy định tại Luật, xác định rõ nội dung, điều, khoản, điểm có liên quan về phân quyền, phân cấp trong nghị định, nghị quyết do Chính phủ ban hành, làm cơ sở điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương tại các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bảo đảm tính khả thi khi áp dụng trên thực tiễn”* (điểm c mục 2 phần I) và nội dung: *“Căn cứ vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 và 2026-2030, yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để thực hiện các nhiệm vụ ưu tiên, cấp bách theo chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ xác định nội dung cần điều chỉnh ngay về nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương tại các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trình Chính phủ ban hành nghị định, nghị quyết để quyết định điều chỉnh theo thẩm quyền”* (điểm a mục 4 phần II).

Tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội về việc ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã kết luận: *“1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá cao Chính phủ đã chủ động rà soát, đề xuất nội dung nhằm rút ngắn thời gian, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dầu khí, góp phần khơi thông nguồn lực, gắn với thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn mới... 3. Ủy ban Thường vụ Quốc hội thống nhất việc Chính phủ áp dụng cơ chế tại Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật ... để xử lý nội dung này”.*

Ngày 24/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, theo đó tại khoản 3 Điều 2 quy định tiêu chí xác định khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật được xác định theo một trong các tiêu chí sau đây mà gây kìm hãm, ách tắc, cản trở phát triển kinh tế - xã hội: “... hoặc có quy định của văn bản quy phạm pháp luật nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hội nhập quốc tế”.

2. Cơ sở thực tiễn

Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 ngày 14/11/2022 (Luật Dầu khí năm 2022) có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 và các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Dầu khí trong những năm qua đã tạo điều kiện cho sự phát triển của ngành dầu khí trong lĩnh vực tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí, đóng góp lớn vào nguồn thu ngân sách nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và bảo vệ chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông.

Tuy nhiên, trong bối cảnh công tác tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí ngày càng khó khăn (sản lượng nhiều mỏ dầu khí hiện hữu đang suy giảm; các mỏ dầu khí mới hầu hết là các mỏ cận biên, trữ lượng dầu khí không cao; công tác tìm kiếm thăm dò dầu khí ở các vùng nước sâu, xa bờ gặp khó khăn do địa chất phức tạp và cản trở từ phía nước ngoài; giá dầu thô phụ thuộc vào thị trường thế giới, gần đây có những biến động bất thường nằm ngoài dự báo của các tổ chức, tư vấn quốc tế,...), để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho PVN và các nhà thầu trong hoạt động dầu khí nhằm gia tăng sản lượng khai thác và hiệu quả đầu tư, đóng góp cho tăng trưởng đất nước trong năm 2025 và các năm tiếp theo, góp phần đảm bảo chủ quyền trên biển và an ninh năng lượng quốc gia, việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương là hợp lý, cần thiết và có cơ sở, phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền.

PVN đã có Văn bản số 5680/CNNL-QLHĐ ngày 03/7/2025 gửi Bộ Công Thương đề xuất giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương theo quy định của Luật Dầu khí năm 2022¹. Theo đánh giá, việc giao quyền cho PVN phê duyệt các nội dung này sẽ rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt (khoảng 30-50 ngày), tăng quyền quyết định các vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cho doanh nghiệp, thúc đẩy sớm đưa các phát hiện dầu khí vào phát triển, khai thác thương mại, nâng cao hiệu quả đầu tư mỏ/dự án dầu khí.

¹ Ngoài các nội dung đã đề xuất tại Văn bản số 5680/CNNL-QLHĐ ngày 03/7/2025, trước đây PVN có đề xuất Thủ tướng Chính phủ giao quyền cho PVN phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu ký kết hợp đồng dầu khí (thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Luật Dầu khí năm 2022), tuy nhiên nội dung này đã được Thủ tướng Chính phủ phân quyền, phân cấp cho Bộ Công Thương phê duyệt tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

Điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật quy định: “*Ban hành Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo phương án quy định tại điểm b khoản này*”. Phương án xây dựng Nghị quyết của Chính phủ sẽ giải quyết ngay vấn đề trước mắt, giúp PVN tạo động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, góp phần gia tăng sản lượng khai thác, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Việc sửa đổi, bổ sung Luật Dầu khí năm 2022 cần thời gian dài hơn, dự kiến sẽ được Bộ Công Thương thực hiện trong năm 2026.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG

1. Mục đích ban hành

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động dầu khí, hạn chế tối đa những khó khăn, vướng mắc có thể gặp phải khi triển khai thực hiện.

- Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Việt Nam trên biển phù hợp với luật pháp quốc tế, đồng thời góp phần duy trì môi trường hòa bình và ổn định trên biển để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển gắn với bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học biển.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

2. Quan điểm xây dựng

- Thể chế hóa các quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước đối với các hoạt động dầu khí.

- Kế thừa và phát triển các quy định của pháp luật dầu khí hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong hoạt động dầu khí.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

1. Ngày 07/3/2025, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 1812/VPCP-CN về kiến nghị của PVN về ủy quyền phê duyệt đối với một số vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai hoạt động tìm kiếm thăm dò (TKTD) và khai thác dầu khí (KTDK).

2. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn tại Văn bản số 1812/VPCP-CN, ngày 07/3/2025, Bộ Công Thương có Văn bản số 1691/BCT-DKT xin ý kiến các Bộ liên quan về vấn đề nêu trên.

3. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngày 04/4/2025, Bộ Công Thương có Văn bản số 2387/BCT-DKT báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kiến nghị của PVN về ủy quyền phê duyệt đối với một số vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai hoạt động TKTD và KTDK.

4. Thực hiện Kết luận của Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 222/TB-VPCP ngày 13/5/2025 của Văn phòng Chính phủ, ngày 13/5/2025 Bộ

Công Thương có Văn bản số 3393/BCT-DKT xin ý kiến các Bộ liên quan về việc ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.

5. Trên cơ sở ý kiến các Bộ, ngày 26/5/2025, Bộ Công Thương có Văn bản số 3748/TTr-BCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.

6. Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 4923/VPCP-CN ngày 04/6/2025 về việc ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí, ngày 05/6/2025 Bộ trưởng Bộ Công Thương có Tờ trình số 469/TTr-CP báo cáo Quốc hội về việc ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.

7. Thực hiện kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội về việc ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí, ngày 25/6/2025 Bộ Công Thương có Văn bản số 4630/BCT-DKT gửi PVN về việc giao PVN thực hiện một số nhiệm vụ trong hoạt động dầu khí.

8. Trên cơ sở báo cáo của PVN tại Văn bản số 5680/CNNL-QLHĐ ngày 03/7/2025, Bộ Công Thương đã dự thảo Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị quyết của Chính phủ giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương cùng các hồ sơ, tài liệu kèm theo và xin ý kiến các Bộ liên quan tại Văn bản số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025.

9. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các Bộ, Bộ Công Thương đã hoàn thiện Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị quyết của Chính phủ giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Điều chỉnh nội dung khoản 5 Điều 45, khoản 5 Điều 46, khoản 1 và khoản 5 Điều 47, khoản 5 Điều 48, khoản 6 Điều 50 Luật Dầu khí năm 2022; Điều 48, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí (Nghị định số 45/2023/NĐ-CP).

b) Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có liên quan đến hoạt động dầu khí tại Việt Nam.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết của Chính phủ

Ngoài phần căn cứ, dự thảo Nghị quyết bao gồm 4 Điều.

- Điều 1: Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của PVN.

- Điều 2: Quy định về trách nhiệm báo cáo của PVN và việc Bộ Công Thương tổ chức, kiểm tra giám sát PVN trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Điều 3: Quy định cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.

- Điều 4: Hiệu lực thi hành.

3. Nội dung cơ bản

Đề xuất của PVN về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương không liên quan đến yếu tố chính trị, quốc phòng, an ninh, chỉ liên quan thuần túy tới các vấn đề kỹ thuật chuyên ngành, bao gồm:

a) Phê duyệt kế hoạch đại cương phát triển mỏ dầu khí (ODP), ngoại trừ trường hợp dự án phát triển mỏ dầu khí trên đất liền, dự án phát triển mỏ dầu khí có chuỗi đồng bộ các hạng mục và công trình, thiết bị dầu khí trên đất liền và trên biển; và phê duyệt điều chỉnh ODP đối với trường hợp thay đổi phương án phát triển, ngoại trừ đối với các dự án khí và/hoặc dự án có thay đổi nhu cầu sử dụng đất đối với phát hiện dầu khí đã được phê duyệt.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 48 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

b) Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch khai thác sớm mỏ dầu khí (EDP) đối với các trường hợp: (i) việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư giảm, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi; (ii) việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng dưới 10% ngoại trừ trường hợp xây dựng thêm giàn.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 49 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

3. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch phát triển mỏ dầu khí (FDP) đối với các trường hợp: (i) việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư giảm, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi; (ii) việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng dưới 10% ngoài trường hợp xây dựng thêm giàn.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 50 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

4. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí (AP) đối với các trường hợp điều chỉnh/thay đổi dẫn đến dự toán chi phí trong AP được phê duyệt gần nhất của Bộ Công Thương giảm hoặc tăng dưới 20%, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP.

5. Phê duyệt báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí (lần đầu) đối với mỏ/phát hiện dầu khí có tổng lượng dầu tại chỗ dưới 30 triệu m³; đối với mỏ/phát hiện dầu khí có tổng lượng khí tại chỗ dưới 30 tỷ m³, ngoại trừ những báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí do PVN trực tiếp thực hiện đối với những Hợp đồng dầu khí mà PVN là Người điều hành/Chủ đầu tư.

4. Đánh giá tác động của việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương

- Phù hợp với chủ trương chung của Đảng và Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phân cấp, ủy quyền.

- Rút ngắn thời gian hoàn tất các thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho PVN và các nhà thầu trong hoạt động dầu khí nhằm gia tăng sản lượng khai thác dầu khí, đóng góp cho tăng trưởng đất nước, góp phần đảm bảo chủ quyền trên Biển Đông và an ninh năng lượng quốc gia.

- Việc tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền, công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động dầu khí sẽ được bảo đảm.

- Việc giao PVN thẩm định, phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (nêu trên) theo quy trình do PVN ban hành là tương tự và phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 48, khoản 9 Điều 49, khoản 8 Điều 50 và khoản 6 Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

Không.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết của Chính phủ

- Bộ Công Thương có đầy đủ nguồn nhân lực, bộ máy, điều kiện cơ bản để thực hiện công tác quản lý nhà nước theo quy định.

- PVN có đầy đủ nguồn nhân lực, bộ máy, điều kiện cơ bản để thực hiện Nghị quyết.

2. Thời gian ban hành Nghị quyết

Dự kiến Nghị quyết được ban hành trong tháng 8 năm 2025, có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 hoặc từ thời điểm Luật Dầu khí (sửa đổi) có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Không.

Trên cơ sở các phân tích nêu trên, Bộ Công Thương kính đề nghị Chính phủ xem xét, ban hành Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (dự thảo Nghị quyết của Chính phủ kèm theo).

Bộ Công Thương kính báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long;
- VPCP;
- Các Bộ: TC, QP, CA, NG, TP, XD, NNMT, NV;
- PVN;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, DKT.

BỘ TRƯỞNG**Nguyễn Hồng Diên**

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật;

Căn cứ Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội về việc ủy quyền cho Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương theo quy định của Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022 và Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 đối với các nội dung sau:

1. Phê duyệt kế hoạch đại cường phát triển mỏ dầu khí (ODP), ngoại trừ trường hợp dự án phát triển mỏ dầu khí trên đất liền, dự án phát triển mỏ dầu khí có chuỗi đồng bộ các hạng mục và công trình, thiết bị dầu khí trên đất liền và trên biển; và phê duyệt điều chỉnh ODP đối với trường hợp thay đổi phương án phát triển, ngoại trừ đối với các dự án khí và/hoặc dự án có thay đổi nhu cầu sử dụng đất đối với phát hiện dầu khí đã được phê duyệt.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 48 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí (Nghị định số 45/2023/NĐ-CP). PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

2. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch khai thác sớm mỏ dầu khí (EDP) đối với các trường hợp:

(i) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư giảm, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi;

(ii) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng dưới 10% ngoài trừ trường hợp xây dựng thêm giàn.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 49 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

3. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch phát triển mỏ dầu khí (FDP) đối với các trường hợp:

(i) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư giảm, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi;

(ii) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng dưới 10% ngoài trường hợp xây dựng thêm giàn.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 50 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

4. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí (AP) đối với các trường hợp điều chỉnh/thay đổi dẫn đến dự toán chi phí trong AP được phê duyệt gần nhất của Bộ Công Thương giảm hoặc tăng dưới 20%, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP.

5. Phê duyệt báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí (lần đầu) đối với mỏ/phát hiện dầu khí có tổng lượng dầu tại chỗ dưới 30 triệu m³; đối với mỏ/phát hiện dầu khí có tổng lượng khí tại chỗ dưới 30 tỷ m³, ngoại trừ những báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí do PVN trực tiếp thực hiện đối với những Hợp đồng dầu khí mà PVN là Người điều hành/Chủ đầu tư.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành.

Điều 2. PVN có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương kết quả phê duyệt các nội dung được giao quyền nêu trên.

Bộ Công Thương tổ chức kiểm tra, giám sát PVN trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao quyền nêu trên.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 hoặc kể từ thời điểm Luật Dầu khí (sửa đổi) có hiệu lực nếu trước ngày 01 tháng 3 năm 2027./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ủy ban Kinh tế - Tài chính của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ: Công Thương, Quốc phòng, Công an, Công Thương, Tư pháp, Tài chính, Ngoại giao, Xây dựng, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường;
- Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, các Vụ: ĐMDN, KTTH, QHĐP, PL;
- Lưu: VT, CN (2).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

SO SÁNH QUY ĐỊNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI CÁC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH VÀ LÝ DO ĐỀ XUẤT

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BCT ngày /8/2025 của Bộ Công Thương)

STT	Dự thảo Nghị quyết	Quy định hiện hành	Lý do
1	Điều 1. Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương theo quy định của Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022 (Luật Dầu khí năm 2022) và Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí (Nghị định số 45/2023/NĐ-CP) đối với các nội dung sau:	Luật Dầu khí năm 2022 và. Nghị định số 45/2023/NĐ-CP	- Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho PVN và các nhà thầu trong hoạt động đầu tư, gia tăng sản lượng, gia tăng hiệu quả đầu tư, gia tăng sản lượng, đóng góp cho tăng trưởng đất nước, góp phần đảm bảo chủ quyền trên biển và an ninh năng lượng quốc gia phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền. - Theo đề xuất của PVN tại Văn bản số 5680/CNNL-QLHĐ ngày 03/7/2025 báo cáo Bộ Công Thương về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động đầu tư thuộc thẩm quyền của bộ Công Thương.
	1. Phê duyệt kế hoạch đại cương phát triển mỏ dầu khí (ODP), ngoại trừ trường hợp dự án phát triển mỏ dầu khí trên đất liền, dự án phát triển mỏ dầu khí có chuỗi đồng bộ các hạng mục và công trình, thiết bị đầu tư trên đất liền và trên biển; và phê duyệt điều chỉnh ODP đối với trường hợp thay đổi phương án phát triển, ngoại trừ đối với các dự án khí và/hoặc dự án có thay đổi nhu cầu sử dụng đất đối với phát hiện dầu khí đã được phê duyệt. Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 48 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật	- Khoản 1 Điều 46 Luật Dầu khí năm 2022 quy định: “1. Sau khi báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí được phê duyệt, nhà thầu triển khai thực hiện giai đoạn phát triển mỏ dầu khí và lập kế hoạch đại cương phát triển mỏ dầu khí trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam báo cáo Bộ Công Thương thẩm định, phê duyệt”. - Khoản 5 Điều 46 Luật Dầu khí năm 2022 quy định: “5. Khi thay đổi phương án phát triển lựa chọn, nhu cầu sử dụng đất (nếu có), phương án tiêu thụ khí trong kế hoạch đại cương phát triển mỏ đã được phê duyệt, nhà thầu trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam báo cáo Bộ Công Thương xem xét, phê	- Rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt (khoảng 30-50 ngày), tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu sớm triển khai công tác thiết kế tổng thể, hoàn thiện FDP trình Bộ Công Thương phê duyệt theo quy định, giúp thúc đẩy sớm đưa các phát hiện dầu khí vào phát triển, khai thác thương mại, nâng cao hiệu quả dự án. - Tăng hiệu quả quản lý và triển khai dự án, đồng thời tăng quyền quyết định các vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cho PVN.

STT	Dự thảo Nghị quyết	Quy định hiện hành	Lý do
	Dầu khí (Nghị định số 45/2023/NĐ-CP). PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.	duyệt điều chỉnh kế hoạch đại cương phát triển mỏ dầu khí. Việc điều chỉnh nội dung khác của kế hoạch đại cương phát triển mỏ dầu khí do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam xem xét, phê duyệt”. - Điều 48 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP về hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt ODP, điều chỉnh ODP.	
	2. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch khai thác sớm mỏ dầu khí (EDP) đối với các trường hợp: (i) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư giảm, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi; (ii) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng dưới 10% ngoại trừ trường hợp xây dựng thêm giàn. Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 49 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.	- Khoản 5 Điều 47 Luật Dầu khí năm 2022 quy định: “5. Nhà thầu Tập đoàn Dầu khí Việt Nam xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch khai thác sớm mỏ dầu khí trong trường hợp việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng thêm dưới 10% đối với các nội dung sau đây: a) Điều chỉnh số lượng, kích thước đường ống nội mỏ, điều chỉnh công suất thiết bị để tăng hiệu quả dự án cũng như tăng hệ số thu hồi dầu khí; b) Điều chỉnh tối ưu vị trí, thứ tự và số lượng giếng khoan để gia tăng sản lượng, trữ lượng hoặc tối ưu hóa đầu tư; c) Áp dụng giải pháp kỹ thuật bổ sung, mở vĩa mới được phát hiện trong quá trình khoan phát triển để gia tăng sản lượng khai thác, nâng cao hiệu quả của dự án; d) Khai thác thử nghiệm nhằm nâng cao hệ số thu hồi dầu khí; đ) Khoan bổ sung các giếng khoan đan dày”. - Điều 49 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP về hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt EDP, điều chỉnh EDP.	- Rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt (khoảng 30-50 ngày), thúc đẩy tiến độ dự án, nâng cao hiệu quả đầu tư. - Tăng hiệu quả quản lý và triển khai dự án, đồng thời tăng quyền quyết định các vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cho PVN.

STT	Dự thảo Nghị quyết	Quy định hiện hành	Lý do
	3. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch phát triển mỏ dầu khí (FDP) đối với các trường hợp: (i) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư giảm, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi; (ii) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng dưới 10% ngoài trường hợp xây dựng thêm giàn. Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 50 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.	- Khoản 5 Điều 48 Luật Dầu khí quy định: “5. Nhà thầu trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch phát triển mỏ dầu khí trong trường hợp việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng thêm dưới 10% đối với các nội dung sau đây: a) Điều chỉnh số lượng, kích thước đường ống nội mỏ, điều chỉnh công suất thiết bị để tăng hiệu quả dự án cũng như tăng hệ số thu hồi dầu khí; b) Điều chỉnh tối ưu vị trí, thứ tự và số lượng giếng khoan để gia tăng sản lượng, trữ lượng hoặc tối ưu hóa đầu tư; c) Áp dụng giải pháp kỹ thuật bổ sung, mở vĩa mới được phát hiện trong quá trình khoan phát triển để gia tăng sản lượng khai thác, nâng cao hiệu quả của dự án; d) Khai thác thử nghiệm nhằm nâng cao hệ số thu hồi dầu khí; đ) Khoan bổ sung các giếng khoan đơn dày”. - Điều 50 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP về hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt FDP, điều chỉnh FDP.	- Rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt (khoảng 30-50 ngày), thúc đẩy tiến độ dự án, nâng cao hiệu quả đầu tư. - Tăng hiệu quả quản lý và triển khai dự án, đồng thời tăng quyền quyết định các vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cho PVN.
	4. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí (AP) đối với các trường hợp điều chỉnh/thay đổi dẫn đến dự toán chi phí trong AP được phê duyệt gần nhất của Bộ Công Thương giảm hoặc tăng dưới 20%, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi.	- Khoản 6 Điều 50 Luật Dầu khí quy định: “6. Nhà thầu trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí trong trường hợp bổ sung, mở rộng các hạng mục công trình, thiết bị, giếng khoan dẫn đến dự toán chi phí trong kế hoạch thu dọn công trình dầu khí được phê duyệt gần nhất tăng thêm dưới 20%”.	- Rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt (khoảng 30-50 ngày). - Tăng quyền quyết định các vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cho PVN.

STT	Dự thảo Nghị quyết	Quy định hiện hành	Lý do
	Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP.	- Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP về hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt AP, điều chỉnh AP.	
	5. Phê duyệt báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí (lần đầu) đối với mỏ/phát hiện dầu khí có tổng lượng dầu tại chỗ dưới 30 triệu m³; đối với mỏ/phát hiện dầu khí có tổng lượng khí tại chỗ dưới 30 tỷ m³, ngoại trừ những báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí do PVN trực tiếp thực hiện đối với những Hợp đồng dầu khí mà PVN là Người điều hành/Chủ đầu tư. Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành.	- Khoản 5 Điều 45 Luật Dầu khí quy định: “5. Nhà thầu có trách nhiệm cập nhật báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí của từng mỏ trong thời hạn 03 năm kể từ ngày có dòng dầu, khí đầu tiên được khai thác thương mại và sau đó cập nhật định kỳ 05 năm. Trường hợp tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu có thay đổi lớn hơn 15% so với phê duyệt gần nhất, nhà thầu lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí cập nhật trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam báo cáo Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt theo quy định của Điều này”. Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành.	- Rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt (khoảng 30-50 ngày). - Tạo điều kiện cho Nhà thầu sớm thực hiện các công tác phát triển mỏ, mang lại lợi ích kinh tế cho tất cả các bên (Chính phủ cũng như Nhà thầu). Thực tế trong giai đoạn vừa qua, do diễn biến thị trường giá dầu phức tạp, việc chậm triển khai đưa các phát hiện nhỏ vào phát triển đã làm lỡ cơ hội phát triển mỏ dầu khí, chưa khai thác tối ưu tài nguyên, không tận dụng được các cơ sở hạ tầng hiện hữu.
2	Điều 2. PVN có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương kết quả phê duyệt các nội dung được giao quyền nêu trên. Bộ Công Thương tổ chức kiểm tra, giám sát PVN trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao quyền nêu trên.		Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các nội dung đã giao quyền cho PVN.
3	Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.		Điều khoản chung.
4	Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027		Nghị quyết này hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 hoặc thời điểm sớm hơn

STT	Dự thảo Nghị quyết	Quy định hiện hành	Lý do
	hoặc kể từ thời điểm Luật Dầu khí (sửa đổi) có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.		nếu Luật Dầu khí (sửa đổi) được ban hành và có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

BỘ CÔNG THƯƠNG

TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CÁC BỘ LIÊN QUAN
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BCT ngày /8/2025 của Bộ Công Thương)

TT	Ý kiến các Bộ	Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương
1	Ý kiến của Bộ Quốc phòng (Văn bản số 4396/BQP-TM ngày 19/7/2025) - Thống nhất với dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương). - Đề nghị Bộ Công Thương chỉ đạo PVN trước khi triển khai các hoạt động dầu khí trên biển (đặc biệt là các khu vực nước sâu, xa bờ) cung cấp đầy đủ thông tin về phạm vi, nội dung, thời gian thực hiện cho cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng (Quân chủng Hải quân, Cảnh sát biển Việt Nam, Cục Tác chiến) để phối hợp và thống nhất triển khai phương án bảo vệ an ninh, an toàn cho các hoạt động dầu khí trên biển.	Bộ Công Thương thống nhất với ý kiến của Bộ Quốc phòng.
2	Ý kiến của Bộ Tư pháp (Văn bản số 4417/BTP-PLQT ngày 22/7/2025) (i) Việc đề xuất áp dụng Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý, khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (Nghị quyết số 206/2025/QH15) là có cơ sở. Tuy nhiên, Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 quy định nhiều phương án xử lý khó khăn, vướng mắc trong đó khoản 2 Điều 4 quy định: “Trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo phương án quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, Chính phủ được ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật để điều chỉnh một số quy định của luật, nghị	(i) Điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 quy định: “Ban hành nghị quyết của Chính phủ, nghị quyết của ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo phương án quy định tại điểm b khoản này”. Phương án xây dựng Nghị quyết của Chính phủ sẽ giải quyết ngay vấn đề trước mắt, giúp PVN tạo động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, góp phần gia tăng sản lượng khai thác, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Việc sửa đổi, bổ sung

TT	Ý kiến các Bộ	Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương
	<i>quyết do Chính phủ trình...</i> ”. Do vậy, đề nghị Bộ Công Thương có giải trình vì sao lựa chọn phương án xây dựng Nghị quyết của Chính phủ mà không sửa đổi, bổ sung Luật Dầu khí. (ii) Về nội dung dự thảo Nghị quyết, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương cân nhắc một số nội dung cơ bản sau: - Đề nghị rà soát toàn bộ nội dung Điều 1 của dự thảo Nghị quyết để đảm bảo nội dung Điều này đáp ứng tiêu chí khó khăn, vướng mắc theo quy định pháp luật theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 206/2025/QH15. - Khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định: “<i>Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành</i>”. Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương làm rõ lý do về việc thực hiện thẩm định, phê duyệt nêu trên cần PVN ban hành quy trình mới mà không áp dụng quy trình tại Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí (Nghị định số 45/2023/NĐ-CP), đồng thời rà soát lại nội dung nêu trên để “<i>đảm bảo hợp lý, đồng bộ, thống nhất về mức độ phân cấp, phân quyền... quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ</i>” theo đúng Kết luận tại Thông báo số 2211/TB-VPQH. - Đề nghị bổ sung việc xác định thời điểm hết hiệu lực của Nghị quyết nhưng phải trước ngày 01/3/2027; danh mục văn bản quy phạm pháp luật và điều, khoản, điểm được đề xuất sửa đổi, bổ sung để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ theo quy định tại khoản 2.d Điều 4 của Nghị quyết số 206/2025/QH15. (iii) Về nội dung dự thảo Tờ trình - Bộ Tư pháp nhận thấy tại nội dung dự thảo Nghị quyết chỉ giao quyền cho PVN phê duyệt nội dung trong hoạt động đầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (hẹp hơn phạm vi giao quyền	Luật Dầu khí cần thời gian dài hơn, dự kiến hoàn thành trong năm 2026. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, nội dung này đã được bổ sung trong dự thảo Tờ trình Chính phủ (điểm 2 mục I). (ii) Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát, theo đó: - Các nội dung tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết nếu được áp dụng sẽ rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt (khoảng 30-50 ngày), thúc đẩy tiến độ dự án, nâng cao hiệu quả đầu tư; tăng hiệu quả quản lý và triển khai dự án, đồng thời tăng quyền quyết định các vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cho PVN. Việc này sẽ giúp khơi thông nguồn lực, gia tăng sản lượng khai thác, đóng góp cho tăng trưởng đất nước trong năm 2025 và các năm tiếp theo. - Khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định: “<i>Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành</i>”. Quy định này tương tự như các nội dung quy định tại khoản 7 Điều 48, khoản 9 Điều 49, khoản 8 Điều 50 và khoản 6 Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP, bảo đảm hợp lý, đồng bộ, thống nhất trong áp dụng Luật Dầu khí năm 2022 và Nghị định số 45/2023/NĐ-CP theo đúng kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, nội dung này đã được bổ sung vào dự thảo Tờ trình Chính phủ (điểm 4 mục IV). - Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đã bổ sung vào dự thảo Nghị quyết của Chính phủ thời điểm và thời hạn hiệu lực của Nghị quyết, cụ thể: “<i>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027 hoặc kể từ thời điểm Luật Dầu khí (sửa đổi) có hiệu lực trước ngày 01/3/2027</i>”. (iii) Về nội dung dự thảo Tờ trình - Tại thời điểm Ủy ban Thường vụ Quốc hội kết luận về việc giao

TT	Ý kiến các Bộ	Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương
	“điều chỉnh thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đang được quy định tại Luật Dầu khí sang cho PVN” được nêu tại Mục 2 Thông báo số 2211/TB-VPQH). Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương làm rõ vấn đề này trong dự thảo Tờ trình. - Bộ Tư pháp nhận thấy, mặc dù hồ sơ được gửi kèm Công văn số 5175/BCT-DKT bao gồm dự thảo Nghị quyết của Chính phủ, tuy nhiên, nội dung dự thảo Tờ trình chưa nêu rõ về lý do và căn cứ ban hành Nghị quyết của Chính phủ theo quy định của Nghị quyết số 206/2025/QH15. Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương làm rõ nội dung này trong dự thảo Tờ trình. - Tại Mục 3 của Thông báo số 2211/TB-VPQH nêu rõ “Đề nghị Chính phủ chỉ đạo rà soát kỹ lưỡng, xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của từng chủ thể theo nguyên tắc những nội dung thuộc quản lý nhà nước có liên quan đến yếu tố chính trị, quốc phòng, an ninh phải do cơ quan nhà nước thực hiện; bảo đảm hợp lý, đồng bộ, thống nhất về mức độ phân cấp, phân quyền, nội dung nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và các luật khác có liên quan nhất là các luật trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9”. Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị bổ sung vào dự thảo Tờ trình đánh giá đảm bảo thực hiện nội dung nêu trên. - Bộ Tư pháp nhận thấy dự thảo Tờ trình chưa đảm bảo theo mẫu số 02 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), do đó Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công	quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí (Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội), PVN có đề xuất thêm việc Thủ tướng Chính phủ giao quyền cho PVN phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu ký kết hợp đồng dầu khí (thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Luật Dầu khí năm 2022), tuy nhiên nội dung này đã được Thủ tướng Chính phủ phân quyền, phân cấp cho Bộ Công Thương phê duyệt tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, nội dung này đã được Bộ Công Thương bổ sung trong dự thảo Tờ trình Chính phủ (điểm 2 mục I và ghi chú). - Bộ Công Thương đã rà soát, bảo đảm các nội dung giao quyền cho PVN thuần túy mang tính kỹ thuật chuyên ngành. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, nội dung đánh giá này đã được Bộ Công Thương bổ sung trong dự thảo Tờ trình Chính phủ (điểm 3 mục IV). - Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đã hoàn thiện lại Tờ trình theo mẫu số 02 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. - Bộ Tư pháp đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Nghị quyết số 206/2025/QH15 Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp.

TT	Ý kiến các Bộ	Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương
	Thương rà soát, chỉnh lý dự thảo Tờ trình đảm bảo như mẫu số 02 nêu trên. (iv) Về trình tự thủ tục - Bộ Tư pháp đề nghị rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ) để xử lý theo quy định. Cụ thể: (1) Trường hợp nội dung Nghị quyết của Chính phủ dẫn đến đồng thời phải sửa đổi, bổ sung luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội không do Chính phủ trình thì cơ quan chủ trì soạn thảo phải xin ý kiến của cơ quan trình luật, pháp lệnh, nghị quyết đó và Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước khi ban hành; (2) Trường hợp ban hành nghị quyết của Chính phủ dẫn đến đồng thời phải sửa đổi, bổ sung nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thì quy định nội dung sửa đổi, bổ sung đó ngay trong nghị quyết của Chính phủ; (3) Trường hợp ban hành nghị quyết của Chính phủ có nội dung điều chỉnh văn đề chưa được luật, nghị quyết của Quốc hội quy định hoặc tác động lớn đến kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại thì phải xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền của Đảng trước khi ban hành. - Bộ Tư pháp đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 206/2025/QH15.	(iv) Về trình tự thủ tục - Bộ Công Thương đã rà soát và thấy rằng, việc ban hành Nghị quyết này: (1) không phải sửa đổi, bổ sung luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội không do Chính phủ trình; (2) chưa được luật, nghị quyết của Quốc hội quy định hoặc tác động lớn đến kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Các nội dung về trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt của PVN đã được quy định tại Nghị quyết này. - Bộ Công Thương tuân thủ quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 206/2025/QH15.
3	Ý kiến của Bộ Tài chính (Văn bản số 11441/BTC-DNNN ngày 28/7/2025) (i) Văn bản số 5175/BCT-DKT có nêu “Bộ Công Thương đã dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ trình	(i) Bộ Công Thương đã rà soát, xác nhận lại đây là Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung

TT	Ý kiến các Bộ	Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương
	Quốc hội,...” nhưng hồ sơ kèm theo chỉ báo cáo Chính phủ ban hành Nghị quyết để PVN thực hiện. Đề nghị Bộ Công Thương rà soát lại cho phù hợp. (ii) Căn cứ sự phù hợp về chủ trương của Đảng, Nhà nước và các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ đã được Bộ Công Thương nêu tại dự thảo Tờ trình Chính phủ kèm theo Văn bản số 5175/BCT-DKT; trên cơ sở Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội và kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TB-VPQH; Bộ Tài chính thống nhất với kiến nghị của PVN đề xuất Bộ Công Thương giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động đầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương) như nội dung tại dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ kèm theo Văn bản số 5175/BCT-DKT. Tuy nhiên, để tăng cường việc phân cấp phân quyền cho doanh nghiệp theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, rút ngắn thời gian, giảm bớt thủ tục hành chính, tại dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ, đề nghị Bộ Công Thương nêu rõ PVN không phải thực hiện quy trình xin ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu (Bộ Tài chính) về việc sử dụng vốn của PVN theo nội dung tại khoản 3 Điều 48, khoản 4 Điều 49 và khoản 3 Điều 50 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP trong trường hợp được giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động đầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương) và tự chịu trách nhiệm đối với các nội dung được giao quyền này. (iii) Đề nghị Bộ Công Thương rà soát quy định hiện tại về hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt tại Nghị định số 45/2023/NĐ-CP để quy định phạm vi giao nhiệm vụ phù hợp, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan đến thực hiện nhiệm vụ được giao làm cơ sở cho công tác hậu kiểm; báo cáo bổ sung các nội dung tại mục 3 Thông báo kết luận số 2211/TB-VPQH	trong hoạt động đầu khí. (ii) Bộ Công Thương thống nhất với ý kiến của Bộ Tài chính và tiếp thu, bổ sung vào dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về trách nhiệm của PVN đối với việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng đầu khí với tư cách nhà thầu. (iii) Bộ Công Thương đã rà soát, bảo đảm các nội dung giao quyền cho PVN thuần túy mang tính kỹ thuật chuyên ngành. Trình tự, thủ tục được Bộ Công Thương thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

TT	Ý kiến các Bộ	Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương
	theo chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.	
4	Ý kiến của Bộ Nội vụ (Văn bản số 5703/BNV-TCBC ngày 29/7/2025) (i) Các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết đã được Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý (tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội), bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Theo đó, căn cứ quy định tại Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, việc Bộ Công Thương báo cáo Chính phủ ban hành Nghị quyết để giao cho PVN thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong hoạt động đầu khí được quy định tại Luật Dầu khí là có cơ sở. (ii) Để bảo đảm điều kiện cho PVN thực hiện nhiệm vụ được phân công tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị Bộ Công Thương rà soát lại quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định theo từng nhiệm vụ nêu trên, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với điều chỉnh thẩm quyền từ Bộ trưởng Bộ Công Thương sang PVN thực hiện.	(i) Bộ Công Thương thống nhất với ý kiến của Bộ Nội vụ. (ii) Bộ Công Thương đã rà soát, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với điều chỉnh thẩm quyền từ Bộ Công Thương sang PVN.
5	Ý kiến của Bộ Xây dựng (Văn bản số 7579/BXD-KTQLXD ngày 30/7/2025) Với vai trò Bộ chủ quản quản lý nhà nước về lĩnh vực dầu khí, Bộ Công Thương cần rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động đầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương) đảm bảo thực hiện đúng văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền; tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Dầu khí số 12/2022/QH15, Nghị định số 45/2023/NĐ-CP	Bộ Công Thương đã rà soát, hoàn thiện dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động đầu khí theo đúng quy định và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

TT	Ý kiến các Bộ	Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương
	ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí và các quy định của pháp luật khác có liên quan.	
6	Ý kiến của Bộ Ngoại giao (<i>Văn bản số 4838/BNG-LPQT ngày 31/7/2025</i>) (i) Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TBVPQH ngày 24/6/2025, Bộ Ngoại giao nhất trí với chủ trương giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động đầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương, nhằm đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước, khơi thông nguồn lực, tạo sự đột phá trong phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. (ii) Đề nghị Bộ Công Thương xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về vấn đề này theo đúng trình tự, thủ tục và nội dung được quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội.	(i) Bộ Công Thương thống nhất với ý kiến của Bộ Ngoại giao. (ii) Bộ Công Thương đang xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ theo đúng trình tự, thủ tục và nội dung được quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội.
7	Ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (<i>Văn bản số 4963/BNNMT-KHTC ngày 31/7/2025</i>) (i) Trên cơ sở báo cáo của Bộ Công Thương tại Văn bản số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025 và các tài liệu kèm theo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường thống nhất với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền nhằm khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng và tạo sự đột phá trong phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. (ii) Để đảm bảo các hoạt động giao quyền cho PVN nhưng vẫn tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành và các yêu cầu về quản lý nhà nước, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cần có cơ chế giám sát và phối hợp cụ thể. PVN cần có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất cho Bộ Công Thương và các cơ quan	(i) Bộ Công Thương thống nhất với ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. (ii) Điều 2 dự thảo Nghị quyết của Chính phủ đã quy định về trách nhiệm báo cáo của PVN và kiểm tra, giám sát của Bộ Công Thương.

TT	Ý kiến các Bộ	Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương
	liên quan về kết quả phê duyệt các nội dung được giao quyền, đồng thời đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu liên quan để các cơ quan có thẩm quyền thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát.	
8	Ý kiến của Bộ Công an (<i>Văn bản số 2180/BCA-ANKT ngày 26/5/2025</i>)	Ngày 26/5/2025, Bộ Công an đã có Văn bản số 2180/BCA-ANKT nhất trí với việc Bộ Công Thương ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.

BỘ CÔNG THƯƠNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 4963/BNNMT-KHTC

V/v giao quyền cho PVN phê duyệt
một số nội dung trong hoạt động dầu khí

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Bộ Công Thương

Phúc đáp công văn số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025 của Bộ Công Thương về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến như sau:

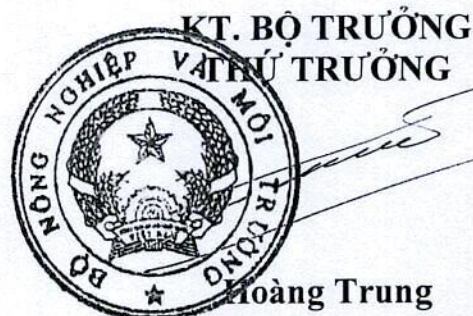
Trên cơ sở báo cáo của Bộ Công Thương tại văn bản số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025 và các tài liệu kèm theo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường thống nhất với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền nhằm khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng và tạo sự đột phá trong phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Để đảm bảo các hoạt động giao quyền cho PVN nhưng vẫn tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành và các yêu cầu về quản lý nhà nước, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất cần có cơ chế giám sát và phối hợp cụ thể. PVN cần có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất cho Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan về kết quả phê duyệt các nội dung được giao quyền, đồng thời đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu liên quan để các cơ quan có thẩm quyền thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Bộ Công Thương tổng hợp chung./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu VT, KHTC (LTTL)



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2025

Số: 5703 /BNV-TCBC

V/v dự thảo Nghị quyết của Chính phủ
giao quyền cho PVN phê duyệt một số
nhiệm vụ trong hoạt động dầu khí

Kính gửi: Bộ Công Thương

Trả lời Văn bản số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025 của Bộ Công Thương về việc giao quyền cho Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam (sau đây viết tắt là PVN) phê duyệt một số nhiệm vụ trong hoạt động dầu khí, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết đã được Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý (tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội), bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Theo đó, căn cứ quy định tại Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, việc Bộ Công Thương báo cáo Chính phủ ban hành Nghị quyết để giao cho PVN thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong hoạt động dầu khí được quy định tại Luật Dầu khí là có cơ sở.

Để bảo đảm điều kiện cho PVN thực hiện nhiệm vụ được phân công tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị Bộ Công Thương rà soát lại quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định theo từng nhiệm vụ nêu trên, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với điều chuyển thẩm quyền từ Bộ trưởng Bộ Công Thương sang PVN thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ về dự thảo Nghị quyết của Chính phủ giao quyền cho PVN phê duyệt một số nhiệm vụ trong hoạt động dầu khí, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, hoàn thiện và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Vũ Chiến Thắng;
- Lưu: VT, TCBC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Vũ Chiến Thắng

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7579 /BXD-KTQLXD
V/v phúc đáp Văn bản số 5175/BCT-DKT
ngày 02/7/2025 của Bộ Công Thương

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Bộ Công Thương

Bộ Xây dựng nhận được Văn bản số 5175/BCT-DKT ngày 02/7/2025 của Bộ Công Thương đề nghị góp ý kiến về dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương). Sau khi nghiên cứu, theo thẩm quyền quản lý nhà nước về xây dựng, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

Với vai trò Bộ chủ quản quản lý nhà nước về lĩnh vực dầu khí, Bộ Công Thương cần rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ trình Quốc hội về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương) đảm bảo thực hiện đúng văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền; tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Dầu khí số 12/2022/QH15, Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu thực hiện theo quy định. *viết*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ KHCNMT&VLXD;
- Lưu: VT, KTQLXD (VTN-6b) *viết*

KT. BỘ TRƯỞNG
XÂY DỰNG

Nguyễn Văn Sinh



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~11491~~/BTC-DNNN

Hà Nội, ngày ~~28~~ tháng ~~7~~ năm 2025

V/v giao quyền cho PVN phê duyệt một
số nội dung trong hoạt động dầu khí

Kính gửi: Bộ Công Thương.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025 của Bộ Công Thương đề nghị các Bộ, ngành (bao gồm Bộ Tài chính) tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho Tập đoàn Năng lượng – Công nghiệp quốc gia Việt Nam (PVN) phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương). Về việc này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Tại công văn số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025, Bộ Công Thương có nêu: “*Bộ Công Thương đã dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ trình Quốc hội về việc giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương) theo quy định của Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 ngày 14/11/2022*” nhưng hồ sơ kèm theo chỉ báo cáo Chính phủ ban hành Nghị quyết để PVN thực hiện. Vì vậy, đề nghị Bộ Công Thương rà soát lại cho phù hợp.

2. Căn cứ sự phù hợp về chủ trương của Đảng, Nhà nước và các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ đã được Bộ Công Thương nêu tại dự thảo Tờ trình Chính phủ kèm theo công văn số 5175/BCT-DKT; trên cơ sở Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội về việc ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí; Bộ Tài chính thống nhất với kiến nghị của PVN đề xuất Bộ Công Thương giao quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương) như nội dung tại dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ kèm theo công văn số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025 của Bộ Công Thương.

Tuy nhiên, để tăng cường việc phân cấp phân quyền cho doanh nghiệp theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, rút ngắn thời gian, giảm bớt thủ tục hành chính, tại dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ, đề nghị Bộ Công Thương nêu rõ PVN không phải thực hiện quy trình xin ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu (Bộ Tài chính) về việc sử dụng vốn của PVN theo nội dung tại khoản 3 Điều 48, khoản 4 điều 49 và khoản 3 điều 50 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP trong trường hợp được giao quyền phê duyệt một

số nội dung trong hoạt động dầu khí (thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương) và tự chịu trách nhiệm đối với các nội dung được giao quyền này.

3. Tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội về việc ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có ý kiến chỉ đạo:

“2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội tán thành với nhiều nội dung Báo cáo số 591/BC-UBKTTTC15 và các ý kiến tham gia thẩm tra của Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội về việc điều chỉnh thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đang được quy định tại Luật Dầu khí sang cho PVN không phải là nội dung Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương “ủy quyền” cho PVN như đề xuất tại Tờ trình số 469/TTr-CP mà là nội dung Nhà nước “giao” PVN thực hiện một số nhiệm vụ trong hoạt động dầu khí khác quy định của Luật Dầu khí”.

3. ...Đề nghị Chính phủ chỉ đạo rà soát kỹ lưỡng, xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của từng chủ thể theo nguyên tắc những nội dung thuộc quản lý nhà nước có liên quan đến yếu tố chính trị, quốc phòng, an ninh phải do cơ quan nhà nước thực hiện; bảo đảm hợp lý, đồng bộ, thống nhất về mức độ phân cấp, phân quyền, nội dung nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và các luật khác có liên quan, nhất là các luật trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9”.

Đề nghị Bộ Công Thương rà soát quy định hiện tại về hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt tại Nghị định số 45/2023/NĐ-CP để quy định phạm vi giao nhiệm vụ phù hợp, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao làm cơ sở cho công tác hậu kiểm; báo cáo bổ sung các nội dung tại mục 3 Thông báo kết luận số 2211/TB-VPQH theo chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, DNNN (2b). *Am*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4838 /BNG-LPQT

V/v giao quyền cho PVN
phê duyệt một số nội dung trong
hoạt động dầu khí

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Bộ Công Thương.

Phúc Công văn số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025 của Quý Bộ đề nghị cho ý kiến đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền cho Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương, trong phạm vi chức năng, Bộ Ngoại giao có ý kiến như sau:

1. Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025, Bộ Ngoại giao nhất trí với chủ trương giao quyền cho PVN

phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương, nhằm đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước, khơi thông nguồn lực, tạo sự đột phá trong phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Đề nghị Bộ Công Thương xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về vấn đề này theo đúng trình tự, thủ tục và nội dung được quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội.

Bộ Ngoại giao trân trọng trao đổi đề Quý Bộ tham khảo, tổng hợp. *l. luy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, LPQT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Ký bởi: Lê Anh Tuấn
Email: leanhluan@mofa.gov.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG,
BỘ NGOẠI GIAO
Ngày ký: 30-07-2025
19:02:39 +07:00

Lê Anh Tuấn

BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 4417/BTP-PLQT**V/v giao quyền cho PVN phê
duyet một số nội dung trong hoạt
động dầu khí

Hà Nội, ngày 11 tháng 07 năm 2025

BỘ CÔNG THƯƠNG**ĐẾN**

Số: 4215

Ngày: 23/7/25

Chuyên:

Lưu hồ sơ số: Trả lời

Kính gửi: Bộ Công Thương

Trả lời Công văn số 5175/BCT-DKT ngày 11/7/2025 của Bộ Công Thương đề nghị Bộ Tư pháp cho ý kiến đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí (sau đây gọi là dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết), trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về cơ sở chính trị, pháp lý

Tại Mục 2 Thông báo số 2211/TB-VPQH ngày 24/6/2025 của Văn phòng Quốc hội thông báo Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ủy quyền cho Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí đã nêu: “Ủy ban Thường vụ Quốc hội tán thành với nhiều nội dung Báo cáo số 591/BC-UBKTTTC15 và các ý kiến tham gia thẩm tra của Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội về việc điều chỉnh thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đang được quy định tại Luật Dầu khí sang cho PVN....là nội dung Nhà nước “giao” PVN thực hiện một số nhiệm vụ trong hoạt động dầu khí khác quy định của Luật Dầu khí.” (Mục 2 của Thông báo 2211/TB-VPQH) và “Ủy ban Thường vụ Quốc hội thống nhất về việc Chính phủ áp dụng cơ chế tại Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (đang được Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9 theo Tờ trình số 526/TTr-CP ngày 17/6/2025) để xử lý nội dung này.”. Do đó, việc đề xuất áp dụng Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý, khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (Nghị quyết số 206/2025/QH15) là có cơ sở. Tuy nhiên, Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 quy định nhiều phương án xử lý khó khăn, vướng mắc trong đó khoản 2 Điều 4 quy định: “Trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo phương án quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, Chính phủ được ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật để điều chỉnh một số quy định của luật, nghị quyết do Chính phủ trình...”. Do vậy, đề nghị Bộ Công Thương có giải trình vì sao lựa chọn phương án xây dựng Nghị quyết của Chính phủ mà không sửa đổi, bổ sung Luật Dầu khí.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Bộ Tư pháp đề nghị cân nhắc một số nội dung cơ bản sau:

2.1. Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ rà soát toàn bộ nội dung Điều 1 của dự thảo Nghị quyết để đảm bảo nội dung Điều này đáp ứng tiêu chí khó khăn, vướng mắc theo quy định pháp luật theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 206/2025/QH15.

2.2. Khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định: "*Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành*". Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương làm rõ lý do về việc thực hiện thẩm định, phê duyệt nêu trên cần PVN ban hành quy trình mới mà không áp dụng quy trình tại Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí, đồng thời rà soát lại nội dung nêu trên để "*đảm bảo hợp lý, đồng bộ, thống nhất về mức độ phân cấp, phân quyền... quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ*" theo đúng Kết luận tại Thông báo số 2211/TB-VPQH.

2.3. Bộ Tư pháp đề nghị bổ sung việc xác định thời điểm hết hiệu lực của Nghị quyết nhưng phải trước ngày 01 tháng 3 năm 2027; danh mục văn bản quy phạm pháp luật và điều, khoản, điểm được đề xuất sửa đổi, bổ sung để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ theo quy định tại khoản 2.d Điều 4 của Nghị quyết số 206/2025/QH15.

3. Về nội dung dự thảo Tờ trình

3.1. Bộ Tư pháp nhận thấy tại nội dung dự thảo Nghị quyết chỉ giao quyền cho PVN phê duyệt nội dung trong hoạt động dầu khí thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (hẹp hơn phạm vi giao quyền "*điều chỉnh thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đang được quy định tại Luật Dầu khí sang cho PVN*" được nêu tại Mục 2 Thông báo số 2211/TB-VPQH). Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương làm rõ vấn đề này trong dự thảo Tờ trình.

3.2. Bộ Tư pháp nhận thấy, mặc dù hồ sơ được gửi kèm Công văn số 5175/BCT-DKT bao gồm dự thảo Nghị quyết của Chính phủ, tuy nhiên, nội dung dự thảo Tờ trình chưa nêu rõ về lý do và căn cứ ban hành Nghị quyết của Chính phủ theo quy định của Nghị quyết số 206/2025/QH15. Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương làm rõ nội dung này trong dự thảo Tờ trình.

3.3. Tại Mục 3 của Thông báo số 2211/TB-VPQH nêu rõ "*Đề nghị Chính phủ chỉ đạo rà soát kỹ lưỡng, xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của từng chủ thể theo nguyên tắc những nội dung thuộc quản lý nhà nước có liên quan đến yếu tố chính trị, quốc phòng, an ninh phải do cơ quan nhà nước thực hiện; bảo đảm hợp lý, đồng bộ, thống nhất về mức độ phân cấp, phân quyền, nội dung nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và các luật khác có liên quan nhất là các luật trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9*". Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị bổ sung vào dự thảo Tờ trình đánh giá đảm bảo thực hiện nội dung nêu trên.

3.4. Bộ Tư pháp nhận thấy dự thảo Tờ trình chưa đảm bảo theo mẫu số 02 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số

79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương rà soát, chỉnh lý dự thảo Tờ trình đảm bảo như mẫu số 02 nêu trên.

4. Về trình tự, thủ tục

4.1. Bộ Tư pháp đề nghị rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ) để xử lý theo quy định. Cụ thể: (i) Trường hợp nội dung Nghị quyết của Chính phủ dẫn đến đồng thời phải sửa đổi, bổ sung luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội không do Chính phủ trình thì cơ quan chủ trì soạn thảo phải xin ý kiến của cơ quan trình luật, pháp lệnh, nghị quyết đó và Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước khi ban hành; (ii) Trường hợp ban hành nghị quyết của Chính phủ dẫn đến đồng thời phải sửa đổi, bổ sung nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thì quy định nội dung sửa đổi, bổ sung đó ngay trong nghị quyết của Chính phủ; (iii) Trường hợp ban hành nghị quyết của Chính phủ có nội dung điều chỉnh vấn đề chưa được luật, nghị quyết của Quốc hội quy định hoặc tác động lớn đến kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại thì phải xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền của Đảng trước khi ban hành.

4.2. Bộ Tư pháp đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Nghị quyết số 206/2025/QH15.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí, xin gửi Quý Bộ tham khảo, tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- T.T Nguyễn Thanh Tịnh (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLQT (DP).

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT QUỐC TẾ



Bạch Quốc An



BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2180/BCA-ANKT

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2025

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình Chính phủ, trình Quốc hội về ủy quyền cho PVN phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí

Kính gửi: Bộ Công Thương

BỘ CÔNG THƯƠNG	
ĐẾN	Số: 4494
	Ngày: 27/5/25
	Chuyên:
Lưu hồ sơ số:	

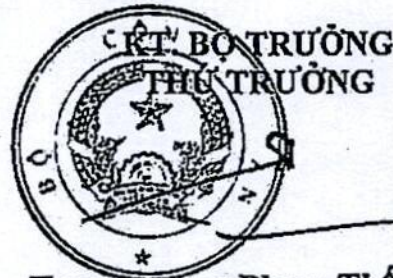
HỎA TỐC
Trả lời công văn số 3393/BCT-DKT ngày 13/5/2025 của Bộ Công Thương đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ và Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội về kiến nghị ủy quyền cho Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí; sau khi nghiên cứu, Bộ Công an trao đổi như sau:

Bộ Công an nhất trí với sự cần thiết báo cáo trình Chính phủ, Quốc hội cho phép Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương ủy quyền cho Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia (PVN) phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí theo kiến nghị của PVN. Đề nghị Bộ Công Thương tập hợp, báo cáo Chính phủ, Quốc hội xem xét, quyết định.

Bộ Công an trao đổi để Quý Bộ nghiên cứu, tập hợp./v

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng Lương Tam Quang (để b/c);
- Văn phòng Bộ (để theo dõi);
- Lưu: VT,ANKT(ANCT).NTTH(04b).



Trung tướng Phạm Thế Tùng